Pháp luật

KINH TẾ

LS.ThS. LÊ MINH NHỰT

I. Đại cương về pháp luật kinh tế và các hình thức kinh doanh tại Việt Nam

II. Hợp đồng trong kinh doanh thương mại

(Hợp đồng thương mại)

III. Giải quyết các tranh chấp trong kinh doanh thương mại .

Đại cương về pháp luật kinh tế

& CÁC HÌNH THỨC KINH DOANH TẠI VIỆT NAM

1. Khái niệm về luật kinh tế
2. Đối tượng điều chỉnh của luật kinh tế
3. Phương pháp điều chỉnh của luật kinh tế
4. Chủ thể tham gia trong luật kinh tế
5. Vai trò của luật kinh tế trong nền kinh tế thị trường
6. Các hình thức kinh doanh tại Việt Nam hiện nay

1. KHÁI NIỆM VỀ LUẬT KINH TẾ

"Luật kinh tế (hay luật kinh doanh) là một ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam, gồm các chế định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh hay gồm tổng thể các qui phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật thuộc lãnh vực kinh doanh"

2. ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT KINH TẾ

* Đối tượng điều chỉnh chỉ các quan hệ pháp luật chịu sự tác động của qui phạm pháp luật tương ứng.

* Đối tượng điều chỉnh của luật kinh tế gồm các quan hệ pháp luật về kinh doanh chịu sự chi phối của các qui phạm pháp luật về kinh doanh.

Gồm 3 nhóm quan hệ :

a. Quan hệ giữa CQNN quản lý về kinh doanh với các đơn vị kinh doanh.

b. Quan hệ giữa các chủ thể kinh doanh với nhau.

c. Quan hệ giữa các đơn vị nội bộ trong một chủ thể kinh doanh .

3. PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT KINH TẾ

* **Phương pháp điều chỉnh chỉ cách thức qui phạm PL tác động đến quan hệ PL mà qui phạm này điều chỉnh**

* **Trong LKT áp dụng 2 phương pháp:**

- ***Phương pháp mệnh lệnh*** **: cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ra các qui định, các chủ thể kinh doanh phải thực hiện**

(nhóm quan hệ 1)

- ***Phương pháp thỏa thuận, định đoạt*** **: trong khuôn khổ PL, các chủ thể kinh doanh có quyền thỏa thuận một số giải pháp áp dụng dựa trên ý chí của mình**

(nhóm quan hệ 2 và 3)

4.CHỦ THỂ THAM GIA TRONG LKT

* Chủ thể chỉ cá nhân, tổ chức, theo qui định của PL, tham gia vào các quan hệ PL kinh doanh để thực hiện các qui phạm PL về kinh doanh.

* Trong luật kinh tế có các loại chủ thể tham gia :

4.1. Cá nhân

4.2. Pháp nhân

4.3. Tổ chức không có tư cách pháp nhân

4.4. Hộ gia đình

4.5. Thương nhân

4.1. CHỦ THỂ LÀ CÁ NHÂN

* **Cá nhân là những con người riêng biệt, cụ thể.**

* **Muốn tham gia kinh doanh, cá nhân phải hội đủ điều kiện :**

- **Đủ (hoặc từ)18 tuổi trở lên.**
- **Đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi**
- **Không rơi vào các trường hợp bị cấm kinh doanh (đang chấp hành án phạt tù, trong giai đoạn bị tước quyền hành nghề).**
- **Không rơi vào một số trường hợp bị hạn chế kinh doanh.**
- **Đã đăng ký kinh doanh nếu PL đòi hỏi.**

4.2. CHỦ THỂ LÀ "PHÁP NHÂN"

* Pháp nhân chỉ những con người giả định, được đặt ra để gắn cho những tổ chức hội đủ các điều kiện luật định.

* Điều kiện để tổ chức có tư cách pháp nhân :

. Được thành lập hợp pháp

. Có cơ cấu tổ chức chặt chẽ

. Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản này (có tài sản riêng)

. Nhân danh mình khi tham gia các quan hệ PL một cách độc lập.

* Pháp nhân **được tham gia giao dịch** khi được cơ quan thẩm quyền thành lập hợp pháp (được cho phép thành lập và **đã hoàn tất việc đăng ký kinh doanh nếu PL đòi hỏi)**

* Pháp nhân **chấm dứt hoạt động** (không còn tồn tại) trong những trường hợp :

a. Hợp nhất pháp nhân

b. Sáp nhập pháp nhân

c. Chia pháp nhân

d. Giải thể pháp nhân

đ. Pháp nhân bị tuyên bố phá sản

a. *Hợp nhất pháp nhân* :

- Chỉ việc hai hoặc nhiều pháp nhân hợp thành một pháp nhân mới cùng loại.

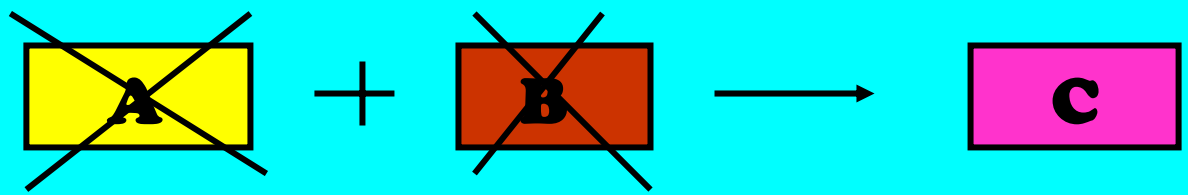

- Sau khi hợp nhất, các pháp nhân bị hợp nhất (A,B) không còn tồn tại, quyền và nghĩa vụ chuyển cho pháp nhân hợp nhất (C)

b. *Sáp nhập pháp nhân :*

- Chỉ việc một hoặc nhiều pháp nhân nhập vào một pháp nhân cùng loại

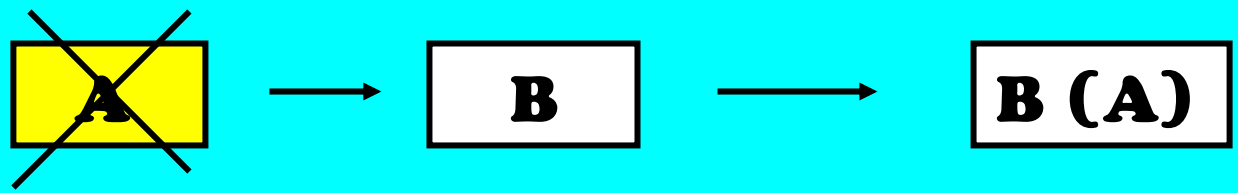

- Sau khi sáp nhập, pháp nhân bị sáp nhập (A) không còn tồn tại, quyền và nghĩa vụ chuyển cho pháp nhân nhận sáp nhập (B)

c. ***Chia pháp nhân*** :

- Chỉ việc một pháp nhân phân chia thành nhiều pháp nhân mới cùng loại.

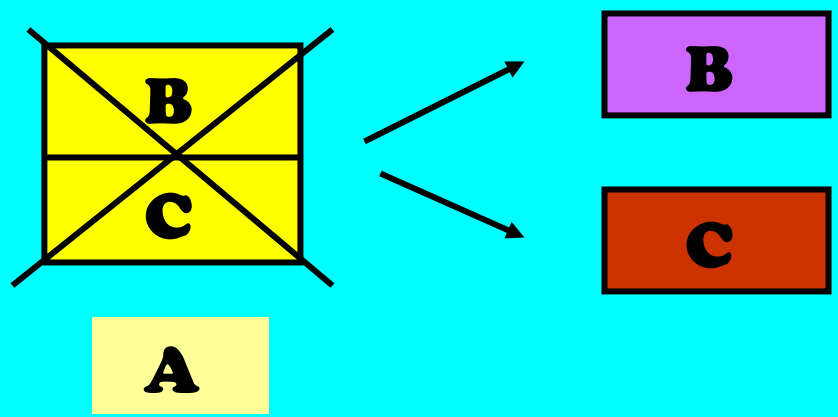

- Sau khi chia, pháp nhân bị chia (A) không còn tồn tại, quyền và nghĩa vụ chuyển cho các pháp nhân mới (B, C)

d. Giải thể pháp nhân :

- Chỉ trường hợp pháp nhân chấm dứt hoạt động theo qui định của PL.

- Có 2 trường hợp giải thể :

*** *Giải thể tự nguyện* :**

. Khi pháp nhân vì một lý do nào đó muốn chấm dứt hoạt động.

*** *Giải thể bắt buộc* :**

. Khi pháp nhân vi phạm pháp luật, bị buộc phải chấm dứt hoạt động.

đ. Pháp nhân bị tuyên bố phá sản :

- Chỉ trường hợp pháp nhân là Doanh nghiệp không có khả năng thanh toán được các khoản nợ đến hạn khi chủ nợ có yêu cầu.

(Luật phá sản, hiệu lực từ 15/10/2004)

- Việc tuyên bố pháp nhân bị phá sản do Tòa án quyết định.

*** Pháp nhân thực hiện giao dịch thông qua :**

- *Người đại diện theo PL của pháp nhân* : là người đứng đầu tổ chức (Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Giám đốc,...) mà hành vi người này đương nhiên phát sinh quyền và nghĩa vụ pháp lý cho pháp nhân.

- *Người đại diện theo ủy quyền của pháp nhân*: là người được người đại diện theo PL ủy quyền để qua đó hành vi của người này phát sinh quyền và nghĩa vụ pháp lý cho pháp nhân.

4.3. CHỦ THỂ LÀ "TỔ CHỨC KHÔNG CÓ TƯ CÁCH PHÁP NHÂN"

@ Tổ chức không có tư cách pháp nhân chỉ các tổ chức **không hội đủ các điều kiện để trở thành pháp nhân**.

- Các tổ chức này không có tài sản riêng nên chịu **trách nhiệm vô hạn** bằng tài sản của tổ chức và tài sản riêng của những người liên quan.

- Thời điểm bắt đầu được hoạt động, thời điểm chấm dứt hoạt động được qui định như đối với pháp nhân.

- Tổ chức không có tư cách pháp nhân cũng thực hiện hành vi thông qua Người đại diện theo PL và Người đại diện theo ủy quyền.

4. 4. CHỦ THỂ LÀ HỘ GIA ĐÌNH

- Chỉ các thành viên trong một gia đình (hộ khẩu) cùng góp công, của để kinh doanh, cùng hưởng lãi và chịu lỗ.

- Hộ gia đình kinh doanh được gọi là "Hộ kinh doanh ", là **đơn vị kinh doanh** không có tư cách pháp nhân, chịu trách nhiệm bằng tài sản đăng ký kinh doanh, tài sản còn lại của cả hộ và cả tài sản riêng của các thành viên trong hộ.

4.5 . CHỦ THỂ LÀ THƯƠNG NHÂN

- Thương nhân bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh.

- Điều kiện để được gọi là thương nhân :

- ***Chủ thể*** : cá nhân hoặc các tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp (có tư cách pháp nhân hoặc không có tư cách pháp nhân).

- ***Tham gia hoạt động thương mại*** : là hoạt động nhằm mục đích sinh lời

- ***Hoạt động (thương mại) một cách độc lập, thường xuyên***

- ***Đã thực hiện việc đăng ký kinh doanh***

5.VAI TRÒ CỦA LUẬT KINH TẾ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

- Luật kinh tế có 4 vai trò trong nền kinh tế thị trường :

* Cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Nhà nước thể hiện trong lãnh vực kinh doanh.

* Xác định hành lang pháp lý an toàn cho hoạt động kinh doanh.

* Xác định tư cách pháp lý của từng loại chủ thể kinh doanh.

* Điều chỉnh các hành vi kinh doanh, giải quyết các tranh chấp trong kinh doanh.

II. CÁC HÌNH THỨC KINH DOANH TẠI VIỆT NAM (trước 01/7/2006)

Áp dụng cho đối tượng trong nước :

- Doanh nghiệp NN
- Hợp tác xã
- Hộ kinh doanh cá thể
- Doanh nghiệp tư nhân
- Công ty hợp danh
- Công ty cổ phần
- Công ty TNHH có hai thành viên trở lên
- Công ty TNHH một thành viên

Áp dụng cho nước ngoài đầu tư trực tiếp vào Việt Nam

- Hợp đồng hợp tác kinh doanh
- Doanh nghiệp liên doanh
- Doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài

II. CÁC HÌNH THỨC KINH DOANH TẠI VIỆT NAM (từ 01/7/2006)

- Doanh nghiệp NN (chuyển đổi trong 4 năm)
- Hợp tác xã
- Hộ kinh doanh
- Doanh nghiệp tư nhân
- Công ty hợp danh
- Công ty cổ phần
- Công ty TNHH hai thành viên trở lên
- Công ty TNHH một thành viên
- Hợp đồng hợp tác kinh doanh
- Doanh nghiệp liên doanh (đăng ký lại hoặc không)
- Doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài (đăng ký lại hoặc không)